

Bản án số: 63/2021/HS-PT

Ngày: 10-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Phương

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lượng

Ông Nguyễn Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Xuân Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 438/2020/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Trần Đăng K, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 104/2020/HS-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Đăng K, sinh năm 1990 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Tổ X, ấp Y, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đăng D, sinh năm 1964 và bà Trần Thị H, sinh năm 1968; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo được tại ngoại – Có mặt;

(Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Bùi Xuân P, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng do không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 10/4/2019, mặc dù biết rõ bị cáo Trần Đăng K không có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng Bùi Xuân P là chủ sở hữu xe máy kéo vẫn giao cho bị cáo K điều khiển xe máy kéo hiệu Iseki 2200, không biển số kéo theo 01 rơ moóc đi chở rau họ.

Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, bị cáo K điều khiển xe máy kéo trên lưu thông trên đường tỉnh lộ 763, theo hướng Quốc lộ 1A đi Quốc lộ 20, khi đến km 22+500m, thuộc ấp Y, xã S, huyện Đ thì chuyển hướng sang bên trái đường để đi vào đường hẻm, do chuyển hướng không đảm bảo an toàn và không nhường đường cho xe đi ngược chiều, nên xe máy kéo do K điều khiển đã va chạm với xe mô tô biển số 60B4-119.4X do cháu Nguyễn Quốc T, điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại, làm xe mô tô biển số 60B4-119.4X té ngã trượt qua phần đường bên trái của xe mô tô và chạm vào bánh trước bên trái xe máy kéo hiệu Iseki 2400 do anh Nguyễn Ngọc D điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía sau xe máy kéo hiệu Iseki 2200 do K điều khiển, còn nạn nhân Nguyễn Quốc T té ngã nằm sấp giữa mặt đường, được anh D và người dân đưa đến Trạm y tế xã S cấp cứu.

Hậu quả: cháu Nguyễn Quốc T chết tại bệnh viện.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, mặt đường bê tông nhựa, đường 02 chiều, mỗi chiều rộng 3m00, có đèn chiếu sáng. Chọn mép đường bên phải hướng Quốc lộ 20 đi Quốc lộ 1A làm chuẩn, cụ thể:

+ Xe máy kéo hiệu Iseki 2200 kéo theo rơ moóc dừng lại trên phần đất bên trong mép đường chuẩn, đầu xe hướng Quốc lộ 20, trục bánh xe trước và bánh xe sau bên phải của xe máy kéo cách mép đường chuẩn là 2m50 và 2m50, trục bánh sau bên phải của rơ moóc cách mép đường chuẩn là 1m30.

+ Xe mô tô biển số 60B4-119.4X ngã sang bên trái, thân xe nằm trên mặt đường, đầu xe hướng Quốc lộ 1A, trục bánh trước và trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 3m90 và 4m50. Xe mô tô biển số 60B4-119.4X để lại vết cày đứt quãng trên mặt đường dài 6m30 chiều hướng Quốc lộ 20 đi Quốc lộ 1A, điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn 1m80, điểm cuối vết cày tiếp giáp thân xe.

+ Vết máu nạn nhân trên mặt đường diện tích 0m90 x 0m70, điểm giữa vết máu cách mép đường chuẩn 3m00.

+ Xe máy kéo hiệu Iseki 2400 kéo theo rơ moóc dừng lại trên mặt đường, đầu xe hướng Quốc lộ 20, trục bánh trước và trục bánh sau bên trái xe máy kéo cách mép đường chuẩn là 4m70 và 4m60, trục bánh xe bên trái của rơ moóc cách mép đường chuẩn là 4m20.

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 122/TT/2019 ngày 02/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên nhân chết của cháu Nguyễn Quốc T như sau:

Nguyên nhân chết: Đa chấn thương

- Chấn thương sọ não gây vỡ hộp sọ, chảy máu màng mềm, dập não/đã phẫu thuật.

- Chấn thương mặt gây gãy xương hàm mặt, vỡ nhãn cầu mắt trái.

* Căn cứ Bản kết luận giám định số 12/TTĐKXCG ngày 18/5/2019 của trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Định Quán xác định:

Qua giám định, xác định máy kéo công nông là loại xe: ISEKI 2200, số máy: 522589, rơ moóc không có số khung.

Qua kiểm tra thông tin lưu trữ, xe máy kéo và rơ moóc chưa thực hiện nhiệm vụ đăng ký, đăng kiểm đối với Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai.

Về tình trạng an toàn kỹ thuật:

- Hệ thống phanh trên xe máy kéo công nông có các chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí.

- Trước, trong và sau khi tham gia tai nạn giao thông, hệ thống phanh trên máy kéo công nông không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

- Hệ thống lái trên xe máy kéo công nông có các chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí.

- Trước, trong và sau khi tham gia tai nạn giao thông, hệ thống lái trên máy kéo công nông không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

- Hệ thống tín hiệu trên xe máy kéo công nông tại thời điểm kiểm tra không hoạt động.

- Rơ moóc là loại rơ moóc tự chế, các hệ thống an toàn kỹ thuật khác trên rơ moóc tự chế không thể giám định.

- Không có cơ sở để xác định tốc độ máy kéo, kéo rơ moóc.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số 60B4-119.4X; 01 xe máy kéo hiệu Iseki 2200 kéo theo rơ moóc không biển số và 01 xe máy kéo hiệu Iseki 2400 kéo theo rơ moóc không biển số.

Tại bản án sơ thẩm số 104/2020/HS-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Đăng K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính ngày vào cơ sở giam giữ chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử phạt bị cáo Bùi Văn P 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 264; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự; Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05/10/2020, bị cáo Trần Đăng K có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tiếp tục kháng cáo xin hưởng án treo với lý do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

- Khẳng định cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội. Cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện, đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo đã nêu; tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng sơ thẩm và phúc thẩm đều thực hiện đầy đủ, trình tự thủ tục theo quy định pháp luật. Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 10/4/2019, bị cáo Trần Đăng K (không có giấy phép lái xe theo quy định) đã điều khiển xe máy kéo trên lưu thông trên đường tỉnh lộ, khi K chuyển hướng sang bên trái đường để đi vào đường hẻm, do chuyển hướng không đảm bảo an toàn và không nhường đường cho xe đi ngược chiều, nên xe máy kéo do K điều khiển đã va chạm với xe mô tô của nạn nhân điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả làm nạn nhân tử vong do đa chấn thương. Hành vi của bị cáo Trần Đăng K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông tại địa phương, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, chưa có tiền án, tiền sự, trình độ học vấn thấp, đại diện bị hại có đơn xin bãi nại, gia đình bị cáo K có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo; do đó mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù mà cấp sơ thẩm đã xét xử là phù hợp.

[4] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đăng K, giữ nguyên Bản án số 104/2020/HS-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ;

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Đăng K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính ngày vào cơ sở giam giữ chấp hành hình phạt tù.

3. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Đ (2);
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THA dân sự huyện Đ;
- Phòng PV06 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Thẩm phán, Tòa Hình sự, Văn phòng (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và Đóng dấu)

Trần Nam Phương

